

## CẢM NHẬN VỀ HÌNH BÓNG QUÊ NHÀ VÀ CON NGƯỜI NƠI QUÊ CHA ĐẤT TỔ TRONG TÁC PHẨM CỔ HƯƠNG CỦA LỖ TẤN

### 1. Dàn ý phân tích hình bóng quê nhà và con người nơi quê cha đất tổ trong tác phẩm Cổ hương của Lỗ Tấn

#### a. Mở bài

Lỗ Tấn (1881 - 1936) là nhà văn cách mạng nổi tiếng của Trung Quốc. Truyện cổ hương là một truyện ngắn tuyệt hay và xúc động. Nó man mác một tình quê vơi đầy. Nó ghi lại một cách chân thực cảm động ký ức tuổi thơ. Nó phản ánh số phận những con người quê hương với bao nỗi buồn thương và hi vọng.

Các nhân vật như tôi, mẹ tôi, cháu Hoàng, Nhuận Thổ, Thủy Sinh, chị Hai Dương - là những con người của quê hương, gợi ra bao nỗi buồn vui về nơi chôn nhau cắt rốn sâu nặng nghĩa tình.

#### b. Thân bài

##### 1. Hình ảnh quê hương.

Sau hơn 20 năm xa cách "tôi" về thăm quê, phải vượt qua 2000 dặm giữa một mùa đông lạnh giá. Lòng "tôi" bồi hồi khôn kể xiết. Gió lạnh vi vu thổi vào khoang thuyền. Gần về đến làng, trời càng u ám, xóm thôn xa dần, tháp thoáng tiêu điều, hoang vắng... lòng "tôi" se lại, về quê thì phải vui sao lại buồn? "Tôi" tự hỏi có phải đây là làng cũ thân yêu trong ký ức nữa không?

Chuyến về thăm quê này rất đặc biệt, về để bán nhà, giao nhà lại cho chủ mới. Về để từ giã ngôi nhà cũ nơi cả đại gia đình "chúng tôi" đời đời ở chung với nhau. Sao không buồn được, vì sau 20 năm đi xa, lần này "tôi" trở về là để "vĩnh biệt ngôi nhà yêu dấu và từ giã làng cũ thân yêu đem gia đình đến nơi đất khách tôi đang làm ăn sinh sống".

Quê hương thường gắn liền với phần mộ tổ tiên ông bà. Trong Cổ hương không thấy nói đến. Tác giả chỉ xúc động nói đến ký ức tuổi thơ khoảng chừng 30 năm về trước. Một tình bạn đẹp tuổi thơ độ lên mười với Nhuận Thổ con trai của một người làm thuê cho gia đình "tôi". Nhờ Nhuận Thổ mà "tôi" được biết bao chuyện kỳ lạ: cách bẫy chim trên tuyết, con "tra" lông, da trơn như mỡ biết ăn dưa; bến bờ, biển quê hương có nhiều vỏ sò đẹp và lạ: sò "mặt quý" và sò "tay phạt". Nhờ Nhuận Thổ mà tôi cảm nhận được vẻ đẹp quê hương, với

bao cảnh tượng thần tiên: " Một vàng trăng tròn vàng thắm treo lơ lửng trên nền trời xanh đậm, dưới là một bãi cát bên bờ biển, trông toàn dựa hấu, bát ngát một màu xanh rờn".

Quê hương cũ với bao kỷ niệm thời thơ bé. Đó là những ngày mà "thầy tôi hãy còn", cảnh nhà sung túc... năm ấy nhà tôi đến lượt lo giỗ tổ. Giỗ vào tháng giêng. Lễ vật rất nhiều, các đồ tế rất sang, người đến lễ cúng rất đông...

Quê hương trong ký ức bao giờ cũng cảm động. Lỗ Tấn đã nói về hình ảnh quê hương trong hiện tại và trong quá khứ, lúc ở trên đường trở về, lúc gặp lại bạn cũ, người xưa. Có niềm vui nỗi buồn, 30 năm đã trôi qua, nhưng không bao giờ có thể quên được quê hương và tuổi thơ.

## 2. Hình ảnh người mẹ quê nhà.

Mẹ đã già. "Tôi" đã trưởng thành, đi làm ăn xa, lưu lạc 20 năm trời nay mới về thăm quê, thăm mẹ. Lâu nay chỉ "gặp mẹ" và hỏi thăm mẹ qua những cánh thư. Con vừa bước vào nhà, mẹ "đã chạy ra đón". Mẹ già "rất mừng rỡ" gặp lại con trai sau những năm dài xa cách, thế nhưng "nét mặt vẫn ẩn nỗi buồn thâm kín". Chắc là mẹ buồn vì thương nhớ người đã khuất, mẹ buồn vì cảnh nhà sa sút, phải bán nhà, theo con trai đến nơi đất khách quê người? Mẹ vẫn hiền hậu, săn sóc "tôi" như ngày "tôi" còn thơ bé: "Mẹ bảo tôi ngồi xuống nghỉ ngơi, uống trà...".

Mẹ nói với con trai chuyện dọn nhà... Mẹ vẫn hiền từ như xưa: "Con hãy nghỉ ngơi vài hôm, đi thăm các nhà bà con một chút rồi mẹ con mình lên đường". Nhắc đến Nhuận Thổ... "Mẹ tôi" động lòng. Gặp 2 bố con Nhuận Thổ, mẹ ân cần vồn vã. Mẹ thở than cho cảnh nhà anh ta, mẹ bàn với "tôi": "Cái gì không cần chờ đi thì cho anh ta hết. Cứ để tùy ý chọn, lấy cái nào thì lấy!". Thương con cháu và thương người đó là hình ảnh người mẹ trong Cố hương.

Có một nhà thơ trẻ Việt Nam đã viết: "Quê hương là cầu tre nhỏ - Mẹ về nón lá nghiêng che". Đọc cố hương của Lỗ Tấn, nếu ai đó không hiểu được người mẹ thì làm sao cảm nhận được hình ảnh quê hương thân yêu. Bởi lẽ mẹ là quê hương, quê hương là mẹ! Tình yêu quê hương luôn luôn gắn liền thiết tha với người mẹ hiền mà ta yêu quý.

## 3. Con người quê hương.

Nhuận Thổ trước hết là tình bạn tuổi thơ. Ba mươi năm trước, "tôi" và Nhuận Thổ đã sống với nhau trong suốt một tháng giêng mà suốt đời "tôi" không thể nào quên được. Hình ảnh hần thuở lên 10, lần đầu gặp tôi: "Khuôn mặt tròn trĩnh, nước da bánh mật, đầu đội mũ lông chiên bé tí tẹo, cổ đeo vòng bạc sáng loáng... Hần "bẽn lển" với mọi người, nhưng "không

bến lên” với chỉ riêng tôi. Hấn nói lên tình, hấn được trông thấy những điều hấn chưa bao giờ trông thấy cả. Cũng như "tôi" nghe hấn nói chuyện bầy chim sẻ, chuyện cầm đỉnh ba đâm con “tra” khi đi canh dưa, chuyện vỗ sò, vỗ ốc, v.v... là những chuyện lí thú, kỳ lạ. Ba mươi năm rồi, "tôi" nhớ đến Nhuận Thổ là nhớ đến gói quà hấn gửi cho tôi: một bọc vỗ sò và mấy thứ lông chim rất đẹp.

Không có tuổi thơ thì không có quê hương. Tình bạn tuổi thơ làm cho tình yêu quê hương mãi mãi tươi thắm. Đúng như Lỗ Tấn đã viết:

"Bây giờ mẹ tôi nhắc đến Nhuận Thổ, kí ức tôi bỗng dưng sáng bừng lên trong chốc lát. Tôi cảm thấy tựa hồ tôi đã tìm ra được quê hương tôi đẹp ở chỗ nào rồi". Hình ảnh Nhuận Thổ ấu thơ là hình ảnh quê hương, là “vành trăng non trên bầu trời xanh miền thơ ấu”. Nhuận Thổ là một phần rất nhỏ của cố hương, là tình yêu quê hương.

Hình ảnh Nhuận Thổ trong hiện tại là nỗi đau, nỗi buồn về quê hương. Sau 30 năm xa cách nay gặp lại, Nhuận Thổ thay đổi quá nhiều. Nước da “vàng xạm”, những nếp nhăn trên mặt “sâu hóm”. Cặp mắt, mí mắt “viền húp đỏ mọng lên”. Đầu đội một cái mũ lông chiên “rách tươm”, mặc một cái áo bông “mỏng dính” giữa lúc trời rét dữ! Người “co ro cúm rúm”, đôi bàn tay “vừa thô kệch, vừa nặng nề, nứt nẻ như vỏ cây thông”. Thời gian đã tàn phá một con người về mặt ngoại hình. Sự nghèo khổ và vất vả làm tàn tạ một con người vốn cường tráng và dẻo dai. Gặp lại bạn cũ, Nhuận Thổ “vừa hớn hờ vừa thê lương” mấp máy đôi môi nói không ra tiếng, sau mới “cung kính” nói được hai tiếng: “Bẩm ông!”. Lễ giáo và tôn ti trật tự của xã hội phong kiến đã tạo nên giữa đôi bạn “một bức tường khá dày ngăn cách”. "Tôi" như bị “điếng người” khi nghe anh ta nói. Nhìn người và nghe Nhuận Thổ nói “tôi” nặng trĩu trong lòng “trông anh ta phảng phất như một pho tượng đá” vô hồn và vô cảm.

Hình ảnh Nhuận Thổ trong hiện tại là hình ảnh một xứ sở, một miền quê xơ xác, tiêu điều, người nông dân bị bần cùng hóa, bị áp bức và bóc lột đến tận xương tủy: “mất mùa, thuế nặng, lính tráng, trộm cướp, quan lại, thân hào...”, “chỗ nào cũng hỏi tiền, chẳng có luật lệ gì cả”.

Thông qua việc tường thuật chuyến về quê lần cuối cùng của “tôi”, thông qua những rung cảm của “tôi” trước sự thay đổi, tàn tạ ghê gớm của làng quê, đặc biệt là Nhuận Thổ, tác giả đã lên án tội ác của chế độ phong kiến đối với nông dân, từ đó đặt ra vấn đề quyền sống và hạnh phúc của nhân dân trên con đường đi tới.

Nói đến con người quê hương trong cố hương không thể nào không nhắc tới hình ảnh chị Hai Dương - "Tây Thi đậu phụ", ngày xưa “phấn son” nổi danh tài sắc bây giờ đã trở nên trơ

tráo, lúc thì ăn cướp đôi tất tay lúc thì lấy cái “cầu khí sắt” rồi chạy biến. Cũng không thể không nghĩ tới cháu Hoàng và Thủy Sinh, con trai thứ năm của Nhuận Thổ. Trẻ con xưa nay vẫn hồn nhiên và đáng yêu. Nghĩ đến những con người quê hương, “tôi” mong muốn những em bé quê hương sẽ không còn “phải khốn khổ và tàn nhẫn...”, mong mỗi chúng nó được sống “một cuộc đời mà chúng tôi chưa từng được sống.

#### 4. Con đường.

Phần cuối truyện cổ hương tác giả viết một câu văn rất lạ mà hay. Sau khi ông nói đến một thứ “tượng gỗ” và “sùng bái tượng gỗ”, nói đến mong ước “gần gũi” và “xa vời”, nói đến “thực” và “hư” trong “hy vọng”, rồi ông hạ bút. Đó là suy ngẫm của “tôi”:

“Cũng giống như những con đường trên mặt đất; kỳ thực trên mặt đất vốn làm gì có đường. Người ta đi mãi thì thành đường thôi”. Có con đường mưu sinh phải xa quê. Có con đường tình nghĩa, không quản xa xôi, cách trở đã về thăm lại quê. Có con đường khổ ải. Có con đường hạnh phúc. Con đường gần, con đường xa, con đường hi vọng đi lên phía trước. Có con đường mòn... Cũng có chuyện phá lối mở đường. Con đường đến với mỗi người là con đường số phận. Con đường của mỗi dân tộc là con đường cách mạng. Phải chăng đó là ý tưởng sâu sắc về hình tượng con đường trong cổ hương.

#### c. Kết bài

Đánh giá nội dung và nghệ thuật tác phẩm

### 2. Cảm nhận hình bóng quê nhà và con người nơi quê cha đất tổ trong tác phẩm Cổ hương của Lỗ Tấn

Lỗ Tấn (1881 - 1936) là nhà văn cách mạng nổi tiếng của Trung Quốc. Truyện cổ hương là một truyện ngắn tuyệt hay và xúc động. Nó man mác một tình quê vơi đầy. Nó ghi lại một cách chân thực cảm động ký ức tuổi thơ. Nó phản ánh số phận những con người quê hương với bao nỗi buồn thương và hi vọng.

Các nhân vật như tôi, mẹ tôi, cháu Hoàng, Nhuận Thổ, Thủy Sinh, chị Hai Dương - là những con người của quê hương, gợi ra bao nỗi buồn vui về nơi chôn nhau cắt rốn sâu nặng nghĩa tình.

Sau hơn 20 năm xa cách “tôi” về thăm quê, phải vượt qua 2000 dặm giữa một mùa đông lạnh giá. Lòng “tôi” bồi hồi khôn kể xiết. Gió lạnh vi vu thổi vào khoang thuyền. Gần về đến làng, trời càng u ám, xóm thôn xa dần, thấp thoáng tiêu điều, hoang vắng... lòng “tôi” se lại,

về quê thì phải vui sao lại buồn? “Tôi” tự hỏi có phải đây là làng cũ thân yêu trong ký ức nữa không?

Chuyến về thăm quê này rất đặc biệt, về để bán nhà, giao nhà lại cho chủ mới. Về để từ giã ngôi nhà cũ nơi cả đại gia đình “chúng tôi” đời đời ở chung với nhau. Sao không buồn được, vì sau 20 năm đi xa, lần này “tôi” trở về là để “vĩnh biệt ngôi nhà yêu dấu và từ giã làng cũ thân yêu đem gia đình đến nơi đất khách tôi đang làm ăn sinh sống”.

Quê hương thường gắn liền với phần mộ tổ tiên ông bà. Trong Cố hương không thấy nói đến. Tác giả chỉ xúc động nói đến ký ức tuổi thơ khoảng chừng 30 năm về trước. Một tình bạn đẹp tuổi thơ độ lên mười với Nhuận Thổ con trai của một người làm thuê cho gia đình “tôi”. Nhờ Nhuận Thổ mà “tôi” được biết bao chuyện kỳ lạ: cách bẫy chim trên tuyết, con “tra” lông, da trơn như mỡ biết ăn dưa; bến bờ, biển quê hương có nhiều vỏ sò đẹp và lạ: sò “mặt quỷ” và sò “tay Phật”. Nhờ Nhuận Thổ mà tôi cảm nhận được vẻ đẹp quê hương, với bao cảnh tượng thần tiên: “ Một vàng trắng tròn vàng thắm treo lơ lửng trên nền trời xanh đậm, dưới là một bãi cát bên bờ biển, trông toàn dưa hấu, bát ngát một màu xanh rờn”.

Quê hương cũ với bao kỷ niệm thời thơ bé. Đó là những ngày mà “thầy tôi hãy còn”, cảnh nhà sung túc... năm ấy nhà tôi đến lượt lo giỗ tổ. Giỗ vào tháng giêng. Lễ vật rất nhiều, các đồ tế rất sang, người đến lễ cúng rất đông...

Quê hương trong ký ức bao giờ cũng cảm động. Lỗ Tấn đã nói về hình ảnh quê hương trong hiện tại và trong quá khứ, lúc ở trên đường trở về, lúc gặp lại bạn cũ, người xưa. Có niềm vui nỗi buồn, 30 năm đã trôi qua, nhưng không bao giờ có thể quên được quê hương và tuổi thơ.

Mẹ đã già. “Tôi” đã trưởng thành, đi làm ăn xa, lưu lạc 20 năm trời nay mới về thăm quê, thăm mẹ. Lâu nay chỉ “gặp mẹ” và hỏi thăm mẹ qua những cánh thư. Con vừa bước vào nhà, mẹ “đã chạy ra đón”. Mẹ già “rất mừng rỡ” gặp lại con trai sau những năm dài xa cách, thế nhưng “nét mặt vẫn ẩn nỗi buồn thâm kín”. Chắc là mẹ buồn vì thương nhớ người đã khuất, mẹ buồn vì cảnh nhà sa sút, phải bán nhà, theo con trai đến nơi đất khách quê người? Mẹ vẫn hiền hậu, săn sóc “tôi” như ngày “tôi” còn thơ bé: “Mẹ bảo tôi ngồi xuống nghỉ ngơi, uống trà...”.

Mẹ nói với con trai chuyện dọn nhà... Mẹ vẫn hiền từ như xưa: “Con hãy nghỉ ngơi vài hôm, đi thăm các nhà bà con một chút rồi mẹ con mình lên đường”. Nhắc đến Nhuận Thổ... “Mẹ tôi” động lòng. Gặp 2 bố con Nhuận Thổ, mẹ ân cần vồn vã. Mẹ thở than cho cảnh nhà anh

ta, mẹ bàn với "tôi": "Cái gì không cần chờ đi thì cho anh ta hết. Cứ để tùy ý chọn, lấy cái nào thì lấy!". Thương con cháu và thương người đó là hình ảnh người mẹ trong Cố hương. Có một nhà thơ trẻ Việt Nam đã viết: "Quê hương là cầu tre nhỏ - Mẹ về nón lá nghiêng che". Đọc cố hương của Lỗ Tấn, nếu ai đó không hiểu được người mẹ thì làm sao cảm nhận được hình ảnh quê hương thân yêu. Bởi lẽ mẹ là quê hương, quê hương là mẹ! Tình yêu quê hương luôn luôn gắn liền thiết tha với người mẹ hiền mà ta yêu quý.

Nhuận Thổ trước hết là tình bạn tuổi thơ. Ba mươi năm trước, "tôi" và Nhuận Thổ đã sống với nhau trong suốt một tháng giêng mà suốt đời "tôi" không thể nào quên được. Hình ảnh hần thuở lên 10, lần đầu gặp tôi: "Khuôn mặt tròn trĩnh, nước da bánh mật, đầu đội mũ lông chiên bé tí tẹo, cổ đeo vòng bạc sáng loáng... Hần "bẽn lễn" với mọi người, nhưng "không bẽn lễn" với chỉ riêng tôi. Hần nói lên tình, hần được trông thấy những điều hần chưa bao giờ trông thấy cả. Cũng như "tôi" nghe hần nói chuyện bầy chim sẻ, chuyện cầm đinh ba đâm con "tra" khi đi canh dưa, chuyện vỗ sò, vỗ ốc, v.v... là những chuyện lí thú, kỳ lạ. Ba mươi năm rồi, "tôi" nhớ đến Nhuận Thổ là nhớ đến gói quà hần gửi cho tôi: một bọc vỏ sò và mấy thứ lông chim rất đẹp.

Không có tuổi thơ thì không có quê hương. Tình bạn tuổi thơ làm cho tình yêu quê hương mãi mãi tươi thắm. Đúng như Lỗ Tấn đã viết:

"Bây giờ mẹ tôi nhắc đến Nhuận Thổ, kí ức tôi bỗng dựng sáng bừng lên trong chốc lát. Tôi cảm thấy tựa hồ tôi đã tìm ra được quê hương tôi đẹp ở chỗ nào rồi". Hình ảnh Nhuận Thổ ấu thơ là hình ảnh quê hương, là "vành trăng non trên bầu trời xanh miền thơ ấu". Nhuận Thổ là một phần rất nhỏ của cố hương, là tình yêu quê hương.

Hình ảnh Nhuận Thổ trong hiện tại là nỗi đau, nỗi buồn về quê hương. Sau 30 năm xa cách nay gặp lại, Nhuận Thổ thay đổi quá nhiều. Nước da "vàng xạm", những nếp nhăn trên mặt "sâu hóm". Cặp mắt, mí mắt "viền húp đỏ mọng lên". Đầu đội một cái mũ lông chiên "rách tươm", mặc một cái áo bông "mỏng dính" giữa lúc trời rét dữ! Người "co ro cúm rúm", đôi bàn tay "vừa thô kệch, vừa nặng nề, nứt nẻ như vỏ cây thông". Thời gian đã tàn phá một con người về mặt ngoại hình. Sự nghèo khổ và vất vả làm tàn tạ một con người vốn cường tráng và dẻo dai. Gặp lại bạn cũ, Nhuận Thổ "vừa hớn hờ vừa thê lương" mấp máy đôi môi nói không ra tiếng, sau mới "cung kính" nói được hai tiếng: "Bẩm ông!". Lễ giáo và tôn ti trật tự của xã hội phong kiến đã tạo nên giữa đôi bạn "một bức tường khá dày ngăn cách". "Tôi" như bị "điếng người" khi nghe anh ta nói. Nhìn người và nghe Nhuận Thổ nói "tôi" nặng trĩu trong lòng "trông anh ta phảng phất như một pho tượng đá" vô hồn và vô cảm.

Hình ảnh Nhuận Thổ trong hiện tại là hình ảnh một xứ sở, một miền quê xơ xác, tiêu điều, người nông dân bị bần cùng hóa, bị áp bức và bóc lột đến tận xương tủy: “mất mùa, thuế nặng, lính tráng, trộm cướp, quan lại, thân hào...”, “chỗ nào cũng hỏi tiền, chẳng có luật lệ gì cả”.

Thông qua việc tường thuật chuyến về quê lần cuối cùng của “tôi”, thông qua những rung cảm của “tôi” trước sự thay đổi, tàn tạ ghê gớm của làng quê, đặc biệt là Nhuận Thổ, tác giả đã lên án tội ác của chế độ phong kiến đối với nông dân, từ đó đặt ra vấn đề quyền sống và hạnh phúc của nhân dân trên con đường đi tới.

Nói đến con người quê hương trong cổ hương không thể nào không nhắc tới hình ảnh chị Hai Dương - "Tây Thi đậu phụ", ngày xưa “phấn son” nổi danh tài sắc bây giờ đã trở nên trơ tráo, lúc thì ăn cướp đôi tất tay lúc thì lấy cái “cầu khí sắt” rồi chạy biến. Cũng không thể không nghĩ tới cháu Hoàng và Thủy Sinh, con trai thứ năm của Nhuận Thổ. Trẻ con xưa nay vẫn hồn nhiên và đáng yêu. Nghĩ đến những con người quê hương, “tôi” mong muốn những em bé quê hương sẽ không còn “phải khốn khổ và tàn nhẫn...”, mong mỗi chúng nó được sống “một cuộc đời mà chúng tôi chưa từng được sống.

Phần cuối truyện cổ hương tác giả viết một câu văn rất lạ mà hay. Sau khi ông nói đến một thứ “tượng gỗ” và “sùng bái tượng gỗ”, nói đến mong ước “gần gũi” và “xa vời”, nói đến “thực” và “hư” trong “hy vọng”, rồi ông hạ bút. Đó là suy ngẫm của “tôi”:

“Cũng giống như những con đường trên mặt đất; kỳ thực trên mặt đất vốn làm gì có đường. Người ta đi mãi thì thành đường thôi”. Có con đường mưu sinh phải xa quê. Có con đường tình nghĩa, không quản xa xôi, cách trở đã về thăm lại quê. Có con đường khổ ải. Có con đường hạnh phúc. Con đường gần, con đường xa, con đường hi vọng đi lên phía trước. Có con đường mòn... Cũng có chuyện phá lối mở đường. Con đường đến với mỗi người là con đường số phận. Con đường của mỗi dân tộc là con đường cách mạng. Phải chăng đó là ý tưởng sâu sắc về hình tượng con đường trong cổ hương.

Ca dao có câu:

*“Quê hương nghĩa nặng tình sâu,  
Bể dâu biến đổi biết đâu là nhà.”*

### 3. Em có suy nghĩ gì về hình bóng quê nhà và con người nơi quê cha đất tổ trong tác phẩm Cố hương của Lỗ Tấn

Lỗ Tấn (1881- 1936) là nhà văn cách mạng nổi tiếng nhất của Trung Quốc. Ông sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước Trung Hoa đang trì trệ và lạc hậu cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX. Cố hương là một tác phẩm nổi bật được in trong tập Gào thét. Đây là một tác phẩm thấm đẫm tình cảm quê hương của tác giả, không chỉ là sự xót xa ở về đìu hiu của quê hương, của ngôi nhà cần đổi chủ mà còn là những suy ngẫm về sự thay đổi của bản tính con người và niềm hi vọng vào một con đường, một tương lai nào khác của Lỗ Tấn.

Ngay từ đầu tác phẩm, hình ảnh "quê hương" đã được đặt trong một bầu không khí u ám với bầu trời "đang độ giữ đông", "gió lạnh lùa vào khoang thuyền". Mang tâm trạng nao nức của một người con xa quê hơn 20 năm về thăm lại quê cũ, "không ngại trời giá lạnh, đi đường hơn hai ngàn dặm". Thế nhưng khi vừa nhìn thấy "xa gần thấp thoáng mấy thôn xóm tiêu điều", lòng tác giả "se lại". Ông cảm thấy hoài nghi chính những ký ức tốt đẹp về quê hương của mình hơn 20 năm trước. Bởi trong kí ức của Lỗ Tấn, làng quê ngày xưa rất đẹp chứ không tiêu điều như bây giờ. Tác giả đã phải tự trấn an mình rằng "do tâm hồn mình đang đổi khác" và "lòng mình vốn đã không vui". Ngay từ đoạn đầu của câu truyện, hình ảnh quê hương của Lỗ Tấn đã hiện lên thật buồn và đem lại ít nhiều sự hụt hẫng.

Chuyến về thăm quê lần này của tác giả thật là đặc biệt, bởi đây lần từ giã cuối cùng ngôi nhà cũ nơi mà không biết bao đời nhà tác giả đã sinh sống, nơi chôn nhau cắt rốn để đến nơi đất khách quê người làm ăn sinh sống. Chuyến về thăm quê mang nặng ý nghĩa như vậy, nhưng cảnh đầu tiên mà tác giả thấy lại là căn nhà hiu quạnh, không còn chút ấm áp, thân thuộc nào. Đó là "mấy cọng tranh khô phất phơ trước gió", ngôi nhà được dọn hết đồ lại làm cảnh "càng thêm hiu quạnh".

Mẹ của tác giả cùng cháu Hoàng chạy ra đón. Người mẹ thì vẫn vậy, sau hơn 20 năm chỉ được trò chuyện qua những cánh thư thì đã được gặp con, mẹ "rất mừng rỡ" ân cần chăm sóc, bảo con "nghỉ ngơi, uống trà" và đặc biệt là không dǎ động đến câu chuyện dọn nhà làm tác giả buồn, thế nhưng chính tác giả cũng nhận ra "nét mặt ản một nỗi buồn thầm kín" của bà. Có thể nói đây là một bà mẹ chu đáo. Bà lo con đi đường xa mệt, sắp xếp thời gian thư thả rồi hãy lên đường, còn viết thư trước vài ngày báo cho Nhuận Thổ - người bạn thân tuổi thơ của con, đến để gặp mặt và chia tay con. Bà cũng lo tươm tất chuyện dọn nhà, không để tác giả phải phiền lòng và cũng rất hạn chế nhắc đến chuyện này để tránh buồn cho người con.

Nhân vật mẹ còn là một người hiền lành và giàu lòng trắc ẩn, gặp hai bố con Nhuận Thổ, bà ân cần, vồn vã hỏi han. Bà còn bàn với con trai của mình: "Cái gì không cần chở đi thì cho anh ta hết. Cứ để tùy ý chọn, lấy cái nào thì lấy". Có một nhà thơ Việt Nam đã từng viết "Quê hương là cầu tre nhỏ/Mẹ về nón là nghiêng che". Không có mẹ thì làm sao có quê hương? Mà hình ảnh người mẹ hiền từ, ấm áp và chu đáo khiến cho hình ảnh quê hương trong tác giả có những nét đẹp và êm đềm đến vậy.

Về quê hương sau hơn 20 năm trời xa cách, không chỉ có cảnh vật, ngôi nhà mà đến cả những con người cũng làm tác giả cảm thấy xa lạ. Nhân vật tôi không còn nhận ra chị Hai Dương - "nàng Tây Thi đậu phụ" ở xé cửa năm nào nữa. Giờ chị đã thành "mụ com - pa" hay tức giận, miệng liên tục xỉa xói. Cô thiếu nữ xinh đẹp ngày nào đã trở thành một người xấu tính, hay bòn rút và cơ hội, "ngày nào chị ta cũng sang" để nhặt nhạnh đồ đạc nhà tác giả mang về, "lấy ngay cái cầu sắt khí rồi chạy biến", hoặc "giật luôn đôi bít tất" giắt vào lưng quần rồi cút thẳng. "Mụ com - pa" hay những người dân thường xuyên đến nhặt nhạnh, xin đồ nhà nhân vật tôi hiện lên cùng với sự đói rách, cực khổ. Nhưng, cái cực khổ và đổi thay rõ nhất ở con người quê hương tác giả lại hiện lên rõ ràng hơn cả khi tác giả kể về cuộc gặp gỡ với nhân vật Nhuận Thổ, người bạn thân thiết của tuổi thơ.

Ngay khi người mẹ nhắc về Nhuận Thổ, kí ức của tác giả đã "sáng bừng lên trong chốc lát". Chỉ từ một Nhuận Thổ mà tác giả có thể cảm nhận "quê hương tôi đẹp ở chỗ nào rồi" Có thể nói đây là người bạn vô cùng quan trọng đại diện cho vẻ đẹp thời ấu thơ cũng như vẻ đẹp của cả quê hương cho nhân vật tôi, là "vành trăng non trên bầu trời xanh miền thơ ấu". Những ký ức ngày xưa của tác giả về Nhuận Thổ càng đẹp bao nhiêu, sáng rõ bao nhiêu thì đến lúc gặp lại càng làm hai người xa cách và đau khổ bấy nhiêu.

Hình ảnh Nhuận Thổ của hiện tại chỉ có buồn đau và lam lũ. Khoảng thời gian 20 năm đã thay đổi hoàn toàn một con người, "khuôn mặt tròn trĩnh, nước da bánh mật" được thay bằng màu "vàng xám, lại có thêm những nếp răn sâu hóm". Đôi mắt "viền đỏ húp mọng lên". Chiếc mũ lông chiên bé tí tẹo năm nào đã được thay bằng "mũ lông chiên rách tươm", trên người chỉ có "chiếc áo bông mỏng dính, người co ro cúm rúm". Cậu bé Nhuận Thổ rắn rỏi, nước da bánh mật khỏe khấn cầm cây đinh ba ngày xưa đã không còn nữa mà thay vào đó là sự già nua, đau khổ, gánh nặng gia đình đè nặng lên đôi vai.

Biết bao nhiêu năm được gặp lại người bạn thân cũ, vậy mà Nhuận Thổ "vừa hớn hờ vừa thê lương", chỉ có thể mấp máy đôi môi nói không ra tiếng, sau mới "cung kính" nói được "Bẩm ông!". Lễ giáo, trật tự của xã hội phong kiến đã đẩy đôi bạn ra xa nhau, xây lên giữa

họ "một bức tường khá dày ngăn cách". Nhân vật "tôi" đã "điếng người" khi nghe người bạn thân thiết khi xưa của mình nói vậy. Gặp lại Nhuận Thổ, tác giả nặng trĩu trong lòng bởi người bạn của mình đã quá khác xưa, thay đổi đến độ tác giả cảm thấy xa cách, "trông anh ta phảng phất như một pho tượng đá" vô hồn và vô cảm. Nhuận Thổ của ngày xưa đẹp đẽ, hồn nhiên bao nhiêu thì giờ lại xơ xác, đau khổ bấy nhiêu. Sự thay đổi của Nhuận Thổ cũng có lẽ là đại diện cho sự thay đổi của một miền quê. Ở đó mọi thứ xơ xác tiêu điều, người nông dân bị bần cùng hóa, sưu cao thuế nặng chồng lên nhau. Nào là "mất mùa, thuế nặng, lính tráng, trộm cướp, quan lại, thân hào... chốc nào cũng hỏi tiền, cũng có luật lệ".

Thông qua chuyến thăm quê lần cuối cùng, nhân vật "tôi" đã khắc họa rõ nét sự thay đổi của quê hương mình, từ cảnh vật đến con người. Đặc biệt là sự thay đổi của nhân vật Nhuận Thổ. Qua đó, tác giả đã lên án tội ác của chế độ lúc bấy giờ đối với nhân dân, từ đó đặt ra vấn đề về quyền sống, quyền được hưởng hạnh phúc của những người dân.

Ở phần cuối cùng của truyện ngắn, tác giả có đề cập đến chuyện con đường: "Cũng giống như những con đường trên mặt đất; kỳ thực trên mặt đất vốn làm gì có đường. Người ta đi mãi thì thành đường thôi". Con đường ở đây có thể chỉ là con đường thoát nghèo, đường đi tìm hạnh phúc, nhưng cũng có thể đó là con đường đi đến tương lai. Tác giả đã liên hệ giữa hi vọng và con đường. Phải chăng tác giả đang hi vọng, tin tưởng rằng sẽ có một con đường nào đó đến với số phận của những người dân nghèo, một con đường cách mạng để đi đến tương lai? Câu cuối cùng đã làm tăng sức nặng triết lí của truyện ngắn và thể hiện tầm nhìn, nỗi đau đáu đi tìm hạnh phúc cho dân tộc của Lỗ Tấn.

Có lẽ sau khi đọc xong Cố hương của Lỗ Tấn, người ta sẽ không thôi ám ảnh về những âm ỉm, đìu hiu, về sự thay đổi của con người nơi miền quê cực khổ đó. Nhưng có lẽ cũng không ai quên hi vọng về một tương lai tốt đẹp để tìm ra những "con đường" mới.